

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HSST

Ngày 29/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Đăng.

2. Bà Tường Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quý Sửu - Thư ký tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2021/TLST- HS, ngày 31 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28 /2021/QĐXXST- HS ngày 15/6/2021 đối với bị cáo:

Tấn Lở M; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 16 tháng 3 năm 2000 tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

Trú tại: Thôn S, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông Tấn Chín S, sinh năm 1969 và bà Tấn Tả M, sinh năm 1974; Điều trú tại thôn S, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Chồng: Chảo Láo L, sinh năm 1998; Trú tại thôn S, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có 01 con sinh ngày 16/11/2018.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/5/2021 đến ngày 12/5/2021, được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giữ sang cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại tại thôn S, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Tấn Lở M là bà Nguyễn Thị Hương T Trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau : Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 05/5/2021 Tấn Lở M đến thôn N, xã D,

huyện B mục đích tìm mua ma túy về bán kiếm lời, khi đi Tân Lữ M mang theo số tiền 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng. Đến nơi, Tân Lữ M gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 01 (một) gói ma túy được gói bằng nilon màu xanh với giá 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng. Về nhà bị cáo dùng dao lam chia gói ma túy thành 04 (bốn) gói nhỏ được gói bằng nilon màu đỏ, Tân Lữ M cho 04 (bốn) gói ma túy vào gói nilon màu đỏ, cất giấu dưới gối đầu tại giường ngủ. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Tân Lữ M bán cho Phà Xá G, sinh năm 2002 trú tại thôn N, xã N, huyện B 01 (một) gói ma túy với giá 50.000 (*năm mươi nghìn*) đồng, thì bị tổ công tác của Công an huyện B phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của Phà Xá G 01 (một) gói nilon màu đỏ, bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục (Phà Xá G khai nhận là Hêrôin vừa mua được của Tân Lữ M với giá 50.000 (*năm mươi nghìn*) đồng, Tân Lữ M đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 (một) gói nilon màu đỏ bên trong có 03 (ba) gói nilon màu đỏ, đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục và số tiền 50.000 (*năm mươi nghìn*) đồng (Tân Lữ M khai nhận là Hêrôin và tiền bán Hêrôin cho Phà Xá G mà có). Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành khám xét chỗ ở của Tân Lữ M thu giữ 01 (một) lưỡi dao lam. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 06/5/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện B và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã xác định:

+ M1: 01 (một) gói nilon màu đỏ, bên trong có chứa 03 (ba) gói nhỏ, mỗi gói đều được gói ngoài bằng nilon màu đỏ bên trong mỗi gói đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục thu giữ của Tân Lữ M có tổng khối lượng 0,15 (không phẩy mười lăm) gam, trích 0,06 (không phẩy không sáu) gam để tiến hành giám định, còn lại 0,09 (không phẩy không chín) gam hoàn trả cơ quan trung cầu.

+ M2: 01 (một) gói nilon màu đỏ, bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục thu giữ của Phà Xá G có khối lượng 0,04 (không phẩy không bốn) gam, tiến hành lấy mẫu toàn bộ để giám định không hoàn lại cơ quan trung cầu.

- Kết luận giám định ma túy số 109/GĐMT ngày 08/5/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: M1: 0,15 (không phẩy mười lăm) gam; M2: 0,04 (không phẩy không bốn) gam chất bột khô màu trắng, vón cục gửi giám định đều là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai, truy tố bị cáo Tân Lữ M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Tần Lữ M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tần Lữ M từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Không cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 0,09 (không phẩy không chín) gam Hê rô in còn lại sau trích mẫu giám định cùng các mảnh nilon màu đỏ, bì niêm phong ban đầu gửi giám định, được tái niêm phong trong bì thư và 01 lưỡi dao lam. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*) là tiền bị cáo M bán ma túy mà có.

+ Về án phí: Buộc bị cáo Tần Lữ M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của người bào chữa: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá chứng cứ cho rằng: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Tần Lữ M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xong cũng cần xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo và nhận tội. Nên đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tần Lữ M mức thấp nhất của khung hình phạt là 02 (hai) năm tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Tần Lữ M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố. lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác đã có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ căn cứ khẳng định bị cáo Tần Lữ M là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự mua 0,19 gam Hê rôin mục đích để bán kiếm lời, đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Tần Lữ M thực hiện là nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Gây mất trật tự, trị an ở địa

phương, làm lan tràn tệ nạn nghiện ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe, suy thoái giống nòi. Để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật, góp phần đẩy lùi và loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Cần phải đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật và quyết định mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, vì trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo.

Về mức hình phạt: Bị cáo M mua bán lượng 0,19 gam Hê rô in, được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nên mức hình phạt đối với bị cáo như đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa đề nghị là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Tân Lữ M ngày 05/5/2021 tại thôn N, xã D, huyện B. Do không xác định được tên, tuổi và địa chỉ của người phụ nữ này nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với Phà Xá G là người đã mua 01 (một) gói ma túy có khối lượng 0,04 (không phải không bốn) gam của Tân Lữ M để sử dụng, lượng ma túy trên chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên không khởi tố bị can. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng Phà Xá G không có mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra chưa làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý hành chính sau.

[2] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo M bán ma túy chưa thu được lợi nhuận, không có việc làm và thu nhập ổn định, nên không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng gồm: 0,04 gam Hê rô in thu giữ của Phà Xá G gửi giám định lưu mẫu không hoàn lại. 0,15 gam Hê rô in thu giữ của Tân Lữ M, trích mẫu 0,06 gam giám định không hoàn lại còn 0,09 gam Hê rô in là vật cầm tàng trữ, lưu hành cùng các mảnh ni lon màu đỏ, bì niêm phong ban đầu gửi giám định, được tái niêm phong trong bì thư và 01 lưỡi dao lam, không có giá trị sử dụng. Cần tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*) là số tiền bị cáo Tân Lữ M bán ma túy cho Phà Xá G mà có.

[4] Về hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện B, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy

định của Bộ luật tố tụng hình sự và bị cáo, người bào chữa không có khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về án phí: Bị cáo Tần Lữ M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tần Lữ M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Tần Lữ M 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án phạt tù. Bị cáo được trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ từ ngày 06/5/2021 đến ngày 12/5/2021.

3. Xử lý vật chứng :

- Tịch thu tiêu hủy: 0,09 (không phải không chín) gam Hê rô in còn lại sau trích mẫu giám định cùng các mảnh ni lon màu đỏ, bì niêm phong ban đầu gửi giám định, được tái niêm phong trong bì thư. Tại mép dán của bì niêm phong có chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Ngọc Sơn, Đặng Minh Đồng, Tần Lữ M; hình dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt bì niêm phong có ghi: “vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Tần Lữ M ngày 05/5/2021 tại thôn S, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai” và 01 lưỡi dao lam.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Tần Lữ M, số tiền trên được niêm phong gửi tại kho bạc nhà nước huyện B, tỉnh Lào Cai, theo biên bản giao nhận tài sản số 03/2021/BBGN - KBBX ngày 10/5/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và kho Bạc nhà nước huyện B.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Tần Lữ M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời

hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Bị cáo M;
- Phòng hồ sơ NV Công an tỉnh;
- CCTHADS huyện;
- CQCSĐT Công an huyện;
- CQTHAHS Công an huyện;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào cai;
- Lưu HS-THS-THAHS (5);

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Đức Quang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Văn Đăng

Tưởng Thị Tuyết

Ngô Đức Quang

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Bị cáo Mấy;
- Phòng hồ sơ NV Công an tỉnh;
- CCTHADS huyện;
- CQCSDT Công an huyện;
- CQTHAHS Công an huyện;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào cai;
- Lưu HS-THS-THAHS (5);

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Đức Quang

